

Số: 99/QĐ-DTKV.XII

Đắk Lắk, ngày 08 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt E-HSMT**

**Gói thầu số 06: Mua 1.200 tấn gạo nhập kho dự trữ quốc gia năm 2026  
tại kho Buôn Ma Thuột  
thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua 19.000 tấn gạo  
nhập kho dự trữ quốc gia năm 2026.  
thuộc dự toán mua sắm: Mua 19.000 tấn gạo nhập kho dự trữ quốc gia  
năm 2026.**

**CHI CỤC TRƯỞNG**

**CHI CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC KHU VỰC XII**

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 431/QĐ-DTNN ngày 25/6/2025 của Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực thuộc Cục Dự trữ Nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-CDT ngày 31/3/2026 của Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch dự trữ quốc gia về lương thực năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-CDT ngày 31/3/2026 của Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán mua 300.000 tấn gạo nhập kho dự trữ quốc gia năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-DTKV.XII ngày 18/7/2025 của Chi cục trưởng Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực XII về việc thành lập Tổ chuyên gia đấu thầu mua hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động và mua lương thực dự trữ quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-DTKV.XII ngày 18/7/2025 của Chi cục trưởng Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực XII về việc thành lập Tổ thẩm định*

đấu thầu mua hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động và mua lương thực dự trữ quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-DTKV.XII ngày 01/4/2026 của Chi cục trưởng Chi cục Dự trữ Nhà nước Khu vực XII về việc giao chỉ tiêu kế hoạch dự trữ quốc gia về lương thực năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-DTKV.XII ngày 02/4/2026 của Chi cục trưởng Chi cục Dự trữ Nhà nước Khu vực XII Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua 19.000 tấn gạo nhập kho dự trữ quốc gia năm 2026;

Căn cứ Công văn số 609/CDT-TCQLH ngày 31/3/2026 của Cục Dự trữ Nhà nước về việc tổ chức đấu thầu mua 300.000 tấn gạo nhập kho DTQG năm 2026;

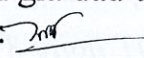
Căn cứ Báo cáo thẩm định ngày 07/4/2026 của Tổ thẩm định của Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực XII về việc thẩm định E-HSMT Gói thầu số 06: Mua 1.200 tấn gạo nhập kho dự trữ quốc gia năm 2026 tại kho Buôn Ma Thuột;

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia đấu thầu tại Tờ trình ngày 05/4/2026 về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 06: Mua 1.200 tấn gạo nhập kho dự trữ quốc gia năm 2026 tại kho Buôn Ma Thuột.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 06: Mua 1.200 tấn gạo nhập kho dự trữ quốc gia năm 2026 tại kho Buôn Ma Thuột với nội dung theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Giao Phòng Quản lý hàng dự trữ, Tổ chuyên gia đấu thầu, Tổ thẩm định đấu thầu chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo quy định của pháp luật đấu thầu hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng các phòng nghiệp vụ: Quản lý hàng dự trữ, Tài chính - Kế toán; Kế toán trưởng, Tổ trưởng các Tổ: Tổ chuyên gia đấu thầu, Tổ thẩm định đấu thầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /: 

#### Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng TCHC, KTBQ;
- Lưu: VT, QLH (09b). 



**Vũ Đức Nghị**



## PHỤ LỤC

(Đính kèm Quyết định số 49/QĐ-ĐTKV.XII ngày 08/4/2026

của Chi cục trưởng Chi cục Dự trữ Nhà nước Khu vực XII)

| STT        | Nội dung E-HSMT                           | Ghi chú |
|------------|-------------------------------------------|---------|
| <b>I</b>   | <b>Phần 1. Thủ tục đấu thầu</b>           |         |
| 1          | Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu                |         |
| 2          | Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu          |         |
| 3          | Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT    |         |
| 4          | Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu   |         |
| <b>II</b>  | <b>Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật</b>        |         |
| 1          | Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật             |         |
| <b>III</b> | <b>Phần 3A. Điều kiện hợp đồng</b>        |         |
| 1          | Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng   |         |
| 2          | Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng |         |
| <b>IV</b>  | <b>Phần 4. Biểu mẫu hợp đồng</b>          |         |

(Chi tiết nội dung các phần, chương theo bản Hồ sơ mời thầu đính kèm Quyết định này).